

Cả triều găm vóc
sáng, thầy là kẻ dọ
sách. (Mãn triều chu từ
qui, tôn thị độc-thư nhân,
câu ấy biểu thị rõ cái
tâm lý tôn trọng
người học trở quá
thên của người mình
vậy.

TIENG-DAN

CHỖ ĐÓNG LƯỚI CHỖ ĐÓNG
HỢP NH - THUỐC - KIM LOẠI

Hồi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

HANOI
 Đường Đồng-Ba, Hà
 Giấy thép số 62
 Giấy thép: TIẾNG-DÂN-H

CÀM-TƯỜNG ĐỐI VỚI CHẾ- ĐỘ THI-CỬ⁽¹⁾

(Tiếp theo)

Trước kia Triều-dinh đã đặt ra cái chế-độ khoa-cử rất chặt hẹp và bó buộc đề lung-lạc sĩ-phu, tức là cái thủ-đoạn rất thần-diệu để bảo-vệ quyền-lợi của nhà quân-chủ, bởi vì sĩ-phu mà đã đi vào đường ấy thì không những không khi nào nghị-luận đến quyền-quản-chủ mà lại là những phần-tử lộn-trung lộn-tin, làm vấy cánh rất mạnh mẽ cho Triều-dinh. Nhưng chỉ đặt cái chế-độ khoa-cử mà đức-tất-cả sĩ-phu theo một hình-thức chung, thì cái hình-thức ấy phải giữ luôn cho vững, bầy lợi ra một chút thì thấy hỏng ngay. Cái chế-độ mà muốn bền-chặt vững-vàng thì không thể chỉ dựa vào uy-lực và vũ-đoan như thế được, phải cần tạo-thành một cái tâm-lý trong xã-hội cho dung hợp với chế-độ ấy. Triều-dinh xưa vẫn cũng đã hiểu như vậy. Cái chế-độ khoa-cử thì thành ra ngày lấy thi chứ không lập-quan ín sâu, dần dần gây thành một cái thiên tính thứ hai, tức là cái tâm-lý. Đó là cái tâm-lý gây nên vì lập-quan. Nhưng ngoài ra, lại còn đặt những chế-độ khác để tạo thành cái tâm-lý bằng cách tích-cực và hoạt-động, tức như chế-độ quan-liêu. Tư tưởng phò-thông đối với chế-độ quan-liêu ở nước ta thường khen là rất «bình-dẳng, rất «công-cong», vì rằng vô-luận là người giai-cấp nào, hãy có dự phần khoa-bảng là đều có được hy-vọng làm quan, tưởng như vậy thực là chỉ nhìn qua cái vỏ. Người hạng nào cũng có thể mong làm nên quan được, nhưng đã lên đến bậc quan thì đối với dân «nhứt-tỷ cách-trúng son», trong khoảng quan dân bỗng nhiên sinh ra xa nhau như trời và vực. Quan là thay mặt cho vua, mà làm cha mẹ dân, đối với dân, quyền quan là quyền vô-thượng. Quan là rất qui mà dân là rất liện, trong xã-hội ai cũng hăm hở mong quan, từ khi mới đề trái đào cấp sách đi học cũng đã mang cái mộng-tưởng làm quan trong não. Nhưng muốn làm quan thì phải thi cho đậu, bởi thế đối với việc khoa-cử người ta đều có hy-vọng chứa chan. Gia-di. Triều-dinh lại xem hạng khoa-cử là một hạng người đặc-biệt gần tương đương với hạng quan-liên; đối với Triều-dinh phẩm-lước này khác, áo mũ, ngựa kiệu,

người học-già mà được chút phần vua trang-diễm vào cho, thực là cái hạnh-phúc tuyệt luân; ở trong hương-dãng thì ngồi trên ăn trước, thù-lợn nong bô, sự - thuế không phải nộp, tạp-dịch không phải làm, nghiêm - nhiên được hưởng những quyền lợi đặc-cách, Cha mẹ vợ con cũng được hưởng cái vinh-diệu ấy, những câu «nhất-tử thụ hoàng-ân, toàn gia thực thiên-lộc», «vong anh di gia thực, vông nàng đi sau», thực biểu thị rõ ràng cái vinh-diệu ấy vậy. Bởi thế, người học trò, cái hy - vọng cao nhất là được làm quan, mà không được thế nữa, ít nhất cũng phải cầu cho chiếm một phần khoa - bảng. Vậy cái mục - đích trước mắt, cái mục-dịch gần nhất của kẻ sĩ-phu là đi thi cho đậu. Cái tâm - lý «học để đi thi» đã thành một cái tâm-lý chung của dân-tộc, cho nên có kẻ náo-nào đi thi thi lúc còn đi chôm, mà đến sáu bảy mươi tuổi cũng còn đi thi. Hồng khoa này, thi khoa khác, có người cả đời mãi miệt chỉ đeo đuổi một cái danh-hiệu ông Tú ông Cử, mà đến lúc chết cũng vẫn phàn nàn. Khốn nạn thay ! thi cho đậu, có phải cần học rộng nghe xa gì đâu, gọi rằng là văn trường- ốc là cái văn tâm - thường, không cần gì đến tài cao, chí lớn, thế mà luyện-tập một lối văn trường-ốc ấy cả đời cũng vẫn không thành. Chỉ bởi cái lối văn ấy nó bó buộc tính-thần, càng luyện-tập chừng nào thì tính-thần càng bị bó buộc, càng học theo lối ấy chừng nào thì càng hóa thêm ngu. (Trừ ra một dòi người đặc-biệt)

Cái chế-độ khoa-cử cũng các chế-độ khác của Triều-dinh dấy ra, đã gây trong xã-hội một cái tâm-lý phổ thông là « học để đi thi », thì bao nhiêu người học, không những là bắt buộc đi mà phải vào đường ấy, mà chính họ lại tự nguyện ý mà vào đường ấy, vì đó là cái đường duy-nhất để đi tới nơi hạnh phúc « áo mũ đình chung ». Triều-dinh mạnh về uy-quyền ít mà chính mạnh vì cái tâm-lý của sĩ-phu và nhân-dân như thế nhiều.

Ngày nay thi thế nào ? Chưa nói về cái tâm-lý của người đi học, chỉ nói về con đường chật hẹp của sự học thi là đã thấy rõ ràng. Việc giáo-dục Chánh-phủ giữ độc quyền, thế là trường tư vẫn có nhưng điều kiện chật hẹp khó khăn, không

mấy kẻ đủ sức kinh dinh một
cái trường tư cho đầy đủ. Mò
dù có kẻ quả quyết ra đứng
lập một trường tư, thì nha
Học-chánh và Chánh-phủ

Như vậy thì trường tư duy không cần mà không có đủ gọi là một cái chế - độ được. Ai muốn cầu học đều phải vào trường công, dù khi nhỏ có muốn học riêng ở nhà với cha anh cũng không được, vì rằng muốn học lên các bậc trên thì phải thi-hạch, mà muốn thi-hạch thì phải có giấy chứng-nận của nhà trường. Muốn học lên thì phải trải qua thi-hạch, bởi thế chưa nói đến những kẻ lấy vinh-thân phi-gia làm chủ - nghĩa, lấy ông Tham ông Đốc làm mục-tiên, dù những kẻ có nhiệt-tâm cầu-học, chỉ cốt để mở mang tinh thần, tái-hồi nhân - cách, thì cũng phải cầu học đề mà thi. Học đề mà thi thì phải học theo chính - giáo giảng - lập trong học - đường vậy. Còn những người chỉ ao-ước làm quan, thì cái tâm-lý của họ đi học là chỉ để thi cho trúng-tay - đỗ - khoa, đạt - cửu - vị. Có kẻ bảo rằng: Việc quan thì có hạn, mà số học - sinh mỗi ngày mỗi nhiều, không chỗ đâu mà dung cả mọi người được ! Tuy vậy mặc dầu, cái mục-dịch của phần nhiều người đi học là chỉ cốt thế. Đến như những hạng thanh-niên nơi thôn-dã, nhà nghèo của làng, vẫn không có hy-vọng học đến các bậc trên mà ra làm quan được, nhưng cũng « học đề thi », chỉ vì một anh học-trò đi học má đậu được cái « bằng », dù bằng tuyền-sinh, dù bằng sơ-học yếu-lược, dù bằng tiền-học, cũng đã có quyền - lợi đặc - biệt ở trong làng: tuy không được miễn sưu miễn thuế nhưng việc nặng không phải làm, tuy không được thụ lộc nong bó, nhưng cũng được ngồi trên người « dân-trưởng », tuy đối với Chính-phủ thì vẫn chưa có tước-vị gì, mà đối với trong hương-dã cũng chẳng chểm chệ cá địa vị đình-trung, cũng là đã vinh-diệu lắm. Như thế ta đủ thấy rằng những quyền-lợi của người làm quan, cách đối đãi đặc biệt với những học sinh thi đậu, đã gây cho dân ta ngày nay một cái tâm lý « học đề đi thi », không khác gì cái tâm-lý của sĩ-phu xưa vậy.

Tóm lại, chế - độ trường tư không phổ cập, học trò đều có cái tâm-lý đi thi, vì hai điều ấy mà học trò đều bị xô đẩy vào một đường « chính-giao » cả.

(Còn nữa)
Ngô-nhan

VÂN-VĂN

Hương-giang Trúc-chi-từ

Tiếng hát cùng đàn nghe dễ say,
Trắng trong gió mát thú vui thay!
Sông Hương thật rõ sâu không đáy,
Tiền bạc bao nhiêu lấp chẳng đầy.

II

Lệ thường chưa-nhật đến ngày mai,
Cát sỏi nhà quan nghĩ trọn ngày.
Độc đẹp kẻ thuyên cho sạch sẽ,
Chữn này đang rước cát quan

III
Chiếu huê gối xếp lại bàn đèn,
Mời sẵn vài cô hát lại đờn.
Hàng mái thảng dấm ra cửa
Thuận,
Quan thương sao cũng được phần
hơn.

IV
Sống này thường có lắm tròng
ngao,
Rước khách hằng đêm giá lại cao.
Chỉ có ghe nhá què lại vụng,
Cổng nhiều lần li không bỏ lao.

Thuật hoài
 Lân đống năm giờ thi tỉnh chơi.
 Xuân thu rong rã ngoài ba mươi.
 Non sông chưa chút đền ơn nước.
 Tại mãi sao cho trở lại đời.
 Chẳng lẽ ngồi vui ngày sớm tối.
 Phải nên trông ngó cuộc trong ngoài.
 Trăm năm kia cũng thân phù lữ.
 Danh lợi khen ai chác chuyện cười.
 Mai-biên-Tử

KHOA HỌC TẬP TRỞ VI-TRÙNG

lệ lâu nay, hai chữ vi trùng nghe đã hơi quen tai ; sự tưởng lầm rằng : mà qui trên người mà làm ốm đau có lẽ cũng mong đợi được ít nhiều Nhưng đã nói, phải nói cho rõ, kéo tránh được cái sợ mà qui, mà lại ốm cái khiếp vi - trùng thì cả đời chỉ những lo về xác thì cũng đủ hối.

Vi trùng là gì ? vi trùng ở đâu ? vi trùng có lối cách gì ? vi trùng có phải là giống ác hại cá không ?

Vi trùng cũng là một giống sinh vật : có ăn, có thở, có sinh nở. Nhưng nó là một thứ sinh vật rất nhỏ, nhỏ tới không nhìn thấy được, phải dùng kính hiển vi chiếu to ra mới thấy rõ. Kính hiển-vi là con mắt thần diệu của nhà vi - trùng học, nhưng thần diệu mà chưa hoàn toàn, nên còn nhiều giống vi trùng nhỏ quá, chưa thấy được.

Theo thuyết « xen luy » (if-bào) thì mỗi vi-trùng là một « xen-luy » (cellule). Cao - đẳng sinh vật (con trâu, con người...) là nhiều xen-luy hợp lại ; những xen-luy lại có chia ra nhiều thứ, mỗi thứ lại có lối cách đặc-biệt.

Vi trùng là một giống sinh vật ; vậy có ở đâu ? bờ cõi của nó rộng hay hẹp ? dân số nhiều hay ít ? Thưa rằng giống nó nhỏ mà gồm lắm ; chỗ ở của nó mênh mông, không bờ không cõi ; trong giới, dưới đất, trên cây, dưới nước, dân dân cũng có nó. Vũ trụ ta đã cho là to ; nhưng vi trùng còn cho vũ-trụ là nhỏ, chưa đủ chỗ cho chúng sinh tồn, nên chúng còn phải di dân vào lòng, vào ruột các sinh vật khác.

Trong không khí có vi trùng, ở nước cũng có, trên cây cỏ cũng có,

Chuyện hay
MỘT CÁCH GIỮ CỦA RẤT LẠ

Tỉnh Sơn - tây nước Tàu nhiều nhà giàu, có thể lực rất lớn trong lịch-sử tiền bạc ; nhà giàu tỉnh đó, có một cách giữ của rất lạ : cho là tin người không bằng tin mìn, nên có vàng bạc không chịu gởi các nhà ngân hàng, chứa được bao nhiêu, rồi nhấp lại mà dùng thành khối, mỗi khối hoặc ngàn cân, hoặc trên ngàn cân. Trong ý nghĩ rằng : đê thành khối lớn như thế, dầu có trộm cướp cũng không khiêng vác đi được, mà rồi sau con cháu hư mất có muốn tiêu xài, cũng phải đập ra từng cục nhỏ mà tiêu lần dần không hết tiêu một lần mà hết được. Vì thế nên người tỉnh Sơn-tây ngày nay cũng còn dùng vàng để thay thế ; cái khối lớn như trên, kêu là một-nại-hà (沒奈何)

Cái giống kỹ khôi kỹ nó thế nào ?
 Chúng có nhiều thứ lắm, hình
 dạng mỗi thứ mỗi khác, mà mỗi
 thứ lại có thể biến hình nữa.
 Có thứ như một chấm tròn, chấm
 giải, có thứ hình như cái que, có
 thứ như cái đuôi chuột. Vì trùng
 hoặc đứng một mình, hoặc tụm bầy
 trăm bảy, hoặc xúm xít với nhau
 sinh ra đủ các hình, các dạng.
 Lại có một thứ vì trùng nếu gặp
 phải cảnh sinh tồn khó khăn, khác
 các sinh vật thường thường thì có
 thể đổi hình lại là...

Như thử vị tràng mủ xanh nếu ta lấy nước canh thịt bò mà nấu, rồi chắt không lợi cho sự sinh tồn của cơ thể vì tràng đó, như acide borique. Nhưng, thì ta sẽ thấy vị tràng dãi nhin lươn, coi rất hay.

Vị tràng có thử đông dày được, có thử không đông dày được, có thử có lông dài động dấy, có thử không có lông (cils bratis).

Vi trùng có ăn, có thở; có thụ
cần đến dưỡng khí, có thụ không
cần dưỡng-khí. Vi trùng cũng sinh
cũng nở, cũng chết, sống được vài
giờ, vài ngày. Đó là cái kiếp của vi-
trùng. Trong cái thời gian ngắn
ngủi đó, vi trùng cũng đã sinh con.
Lê cháu rất đông. Có thứ vi trùng
khi gặp cái hoàn cảnh không lợi
cho việc sinh nở thì sinh ra hạt
giống (spore). Gặp cơ-hội hay thì
hạt giống đó lại nở ra vi trùng.
Đó cũng là một cách bảo tồn nòi
giống vậy.

Vi trùng có phải toàn là giống ác
mọi cả không ?

Đã đành rằng : vi trùng thường
làm ra bệnh tật, song không phải
vi trùng nào cũng làm ra bệnh cả .
Trong không khí có vi trùng, ở
nước cũng có vi trùng, vậy ta hồ-
hấp tất là hồ-hấp vi trùng, ta ăn
chúng thì ta nuốt vi trùng. Nếu vi
trùng nào cũng làm ra bệnh cả,
thì sao ta còn sống được đến ngày
nay, sao còn có thể gọi với trăm
lông tóc vật khác ?

Thống hoặc, bảy giờ vì trùng trùng diệt hết đi, thì cái thế - giới này là ra sao? Các vật khác thì cũng phải chết. Ta hãy xét mấy điều sau này sẽ rõ:

Trong thân xác vật có rất nhiều hạt dậm, chất dậm kỵ lấy ở đời ra. Đến khi xác vật chết đi mà hạt dậm còn lại có xuồng dất, thì hạt xác đó dần dần sẽ tiêu tan đi và sẽ sinh ra nhiều chất dậm. Cây sẽ hút chất dậm đó mà sống, lại sinh vật lại ăn những cây có hạt, ăn hết, xác vật đó hoặc chết đi,

— không sao lấy được).
 Cách giữ của như thế, so với người Mọi mỗi bụng mà giấu ngọc châu, cùng người mình đào đất mà cón vàng bạc, cũng không khác gì. Ở đời kim cương giá trị thông ngày nay thì cách đó không những bất tiện lại mà cũng không khờ dại cho là ngu nữa :

Bọn họ trộm ăn cướp ngày nay, có phải như ngày xưa đâu! Đâu cho cả tinh thần-lấy nó cũng khiêng hoặc vác đi như chơi, kể gì khối vàng khối bạc đó. Còn con cháu phóng đàng chơi bởi ngày nay, thì cũng khác trước lắm: nước mà nó bán đi cũng được, lạ là vàng thoi bạc khối, tiêu trong một nháy mắt thì hết, cần gì phải đập nhỏ ra!

Hay chuyện

7 HỜI LUẬN

**PHÁP - HOA GIAO THIỆP
CÓ QUAN HỆ GÌ ĐẾN DÂN
TA KHÔNG ?**

Gần đây chính phủ Pháp và chính phủ Trung-hoa có phải đại biểu đến Thượng-hải ký tờ hiệp ước về việc Pháp-Hoa giao thiệp ở xứ Đông-dương. Những điều trọng yếu trong tờ hiệp ước ấy như là: người Hoa được đặt Lãnh sự ở xứ Đông-dương, và quan thuế được giảm nhẹ đi, còn người Pháp thì được tự tiện thông thương ở các tỉnh Vân-nam, Tô-kiệp ước ấy mới tuyên bố ra, dân Pháp và dân Hoa ở xứ này, đều nhao nhao lên. Người Pháp thì cho tờ hiệp ước ấy là tổn thất cái quyền lực của nước Pháp đối với họ. Người Hoa ở xứ này; người Hoa thì cho tờ hiệp ước ấy là quyền hạn còn hẹp, sao không nhân cơ hội ấy mà mở rộng thêm gần; những lời dư luận của hai dân tộc tránh bị hai chính phủ, người phe nào bên phe này, ăn chừa nào, chừa chừa này theo cái tình thương của dân tộc; hết cả thời đại nào, cũng muốn cho

(Xem tiếp qua trang ba cột ba)

thể thì chung quanh ta, trên mình ta, trong người ta có vì sinh hết A ? Thừa phải.

hoặc bị một thứ súc-vật khác ăn đi.

Hỏi lại, cái chết đem dã tự dất qua san cây cỏ, rồi tự cây cỏ lại qua sang thân con vật, thì khi con vật ấy chết đi nó lại hoàn dã lại đi từ dậm đó xuống đất. Hiện hóa như thế là theo lẽ tuần hoàn.

Vậy trong đời, bất cứ một người

Chính là vì trồng. Từ lúc con vật chết đi, cho đến lúc xác nó biến thành ra những chất cần dùng cho cây cỏ, phải trải qua nhiều giai đoạn, mà đều là công việc của vi trùng cả.

Đó là ta lấy chất đạm làm thí dụ; còn các chất khác đại - loại cũng biến hóa theo cái luật tuần hoàn đó cả, mà chủ sự trong cuộc biến hóa đó cũng vẫn là vi trùng. Ta lại nên biết rằng: cá đến thân - thể người ta cũng thân - thể các động vật cũng cần phải có vi trùng để tiêu hóa giúp một phần đó ăn đi. Những vi trùng mà ta cần đến như vậy thường vẫn ở trong ruột ta. Có thể đã biết rằng: cũng có thứ vi trùng có ích cho người ta, chứ không phải vi trùng toàn là giống loài hại cả.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÀ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

Sách cấm
Cổng đình quan Khâm sứ ra ngày 18 Juillet 1929 cấm ở địa hạt Trung kỳ quyền:
VĂN ĐỀ PHỤ NỮ, Day tân thư và Saigon xuất bản.

Sao nữ thế?...
Chiều 9 Juillet kỷ - giả đi ngang nhà họ-sân nghệ hai bà già than thở, nói một lần chuyện bụng đến nhà thương phải chịu chục hơn nửa ngày, khổ quá! Kỳ-giả hỏi, hai bà vừa khóc vừa nói rằng: « Con tôi chuyện bụng từ khi sớm, tôi đây hồi 1 giờ chiều: ở nhà quê những tưởng các cô các bà sẽ giúp đỡ cho khỏi khổ, ngờ đâu nóng nẩy như vậy! » Đợi một hồi lâu, có cô khan-hộ đến hỏi: « Mấy mẹ đến làm mau và để có ai xét cho chưa? » Mấy người đáp rằng chưa ai xét và nhờ cô xét dùm. Cô nói việc khám xét ấy là nghĩa-vụ của mấy cô mẹ, nhưng cô sẽ bảo cu-li đi mời họ đến cho. Anh cu-li đi một chặp trở lại báo cô nói: « Thằng thẳng! việc gì mà gấp làm thế! Có ki-ân-hộ kia thấy vậy liền đi mời cô mẹ không được, rồi lại bảo cu-li chạy đi mời lại hai bà, ba lần nữa. Lần cuối cùng anh cu-li đem chìa khóa đến mà nói rằng: « Có mẹ nhờ cô giúp cho một chút rồi cô sẽ lên. Một hồi lâu cũng chẳng thấy ai đến cả. Kỳ-giả đợi lâu quá, sau ra sao không được rồi. Một người thăm bệnh lại cáo

THỪA-THIỆN

(PHÚC-LỘC)
Mới mà cũ
Ngày 1er Juillet kỷ - giả đi tàu ngang qua làng Nông thấy trước sân đình làng có xi trống kèn, người áo rộng xanh, có áo dẫu đỏ, xem có vẻ nghiêm trang lắm. Đến gần Nôn, kỷ - giả hỏi một người khách lên xe, người ấy trả lời: « Nguyễn ông Ng-v-M., xuất thân trường Cao - đẳng, bỏ làm Tham - biện Quảng-ngãi, đã bốn năm, nay được thăng thụ làm Thị-độc-Học-sĩ,

bữa nay nhình sắc về làng, dùng lễ mà yết thần linh ».

Nghe bấy nhiêu lời mà kỷ - giả không thể không chớp miệng: mà than rằng: « Tân nhân vật cũng không khác gì cựu ».

THANH-HÓA

(THẠCH-THÀNH)
Một đống oan khuất

Vừa rồi kỷ-giả đi qua làng Đồng Trạch thấy ở bên đường một người đàn bà đương khóc lóc, và hai người đàn ông, có vẻ buồn rầu, hỏi ra mới biết câu chuyện như sau này:

Ngày 18 tháng ba, Annam chánh-tổng Phủ-đ bắt hai đám rượu lậu ở làng Phú-đ, hai đám ở làng Đồng châu, giải trình quan huyện, không biết vì lẽ gì mà quan và chánh - tổng tha cả. Ngày 26 tháng tư, ông táy Thượng chánh-đến hỏi các nhà nấu rượu và các phu đi bắt dền kể sự thực ra. Chánh - tổng bèn bắt mấy người phu mà đập đánh rồi đuổi ra khỏi làng. Hai người đàn ông, kỷ-giả gặp đây cũng vì thế phải dẫu đi; còn người đàn bà thì chừng phải trốn, nên theo báo ở lại. Hết thương thay cho ba người nghèo hèn này! Bắc chánh tổng kia, đã làm đều hết chính mà còn dọa nạt dân nghèo! Nghĩ có ưc không?

NGHỆ-AN

(QUYNH-LƯU)

Lại chuyện họ cái lương nổi
Mấy lâu cách hành động của họ cái lương Tiên-Long-Thương-Đoàn, mà ông Trần-quang-Đoàn là chủ, đã làm nào cả dư luận và báo giới.

Đến nay nhất là ở huyện Quỳnh-lưu (tỉnh Nghệ-an) và ở tỉnh Thanh-hóa, lại mới nảy ra hai họ cái - lương mới nữa, là họ Vạn - lợi - Thánh, Trần-quang-Viên làm chủ, và họ Việt - Nam, Nguyễn - đức - Thành làm chủ, chương - trình rất phát khắp nơi, mua họ bán họ nhộn nhịp. Hai chủ họ mới này, người ở Huyện Quỳnh - lưu cả, trước đây đều là chủ-bạ của Tiên-Long-Thương-Đoàn, đã học được lối khôn khéo, nay đứng ra hiết lập. Bà con có muốn lợi mà chơi vào họ nào, cũng nên cần thận, đứng

có bưng hờ mà sau lại phản nân, như những người đã chơi họ Tiên-Long trước.

HA-TINH

(THẠCH-HÀ)
Tồn người mà không lợi gì cho mình

Kỳ tháng 2 năm nay, giấy tòa sức cho tổng Canh hoạch chúng tôi đắp một con đường trục từ chợ Cồn đến bãi Văn. Quan phủ giao cho chánh phó tổng tiêu đắp. Những chỗ đất cao thì đắp bữa tháng 2, còn chỗ nào có ruộng lúa thì hoãn lại đến tháng 5. Đến địa phận làng Vinh hòa, chánh phó tổng tiêu đắp vào vườn Lê Mông; Lê Mông cũng không chịu nói năng lo lót gì, cứ để đắp cho thẳng là tốt. Chẳng ngờ tiêu đắp vào vườn mà đường lại quanh co, Lê Mông phải hư hai đầm vườn nữa. Thế đã xong đầu. Đến tháng năm, lại bắt dân đắp nối thêm một khúc đường, đi ngang đầm vườn mà đương mùa của Lê Mông. Cứ lẽ mà nói, đắp vào vườn Lê Mông là cốt để cho đường thẳng nhưng ruộng vườn mất mà đường vẫn quanh co như trước. Nghĩ có ngán không? Làm như thế các thầy Chánh Phó kia có được lợi gì chăng?

QUẢNG-BÌNH

(ROON)

Một đống những tệ!
Chiều 16 tháng năm ta, kỷ - giả đi bên làng Phú - lộc, gặp ba mẹ dân bà, vừa đi vừa than thở.

Mấy mẹ nói: « Chúng tôi bán củi, đến ngang nhà quan Thị thương chánh, quan kêu lại hỏi: mấy mẹ bán củi có giấy phép không? Chúng tôi thưa rằng thử củi rêu không bắt thuế. Bà thị hỏi bán bao nhiêu một gánh, chúng tôi thưa một quan năm. Bà trả 6 tiền, chúng tôi không bằng lòng. Quan ông nói giận đập đánh, lấy củi của chúng tôi và hăm sẽ sức lý-trưởng phạt. Chúng tôi phải bán củi đi cho bà mà về. Thế là mỗi gánh mất hết nửa tiền, hụt mất gạo mà còn sợ là quá ».

Những đống những tệ ấy thường xảy ra luôn. Dân nghèo đã phải cặm cụi khó nhọc mà lại bị sách nhiễu như thế, chịu sao cho nổi! Hoàng sơn

QUẢNG-NAM

(DIÊN-BÀN)

Bầu cử chánh tổng

Gần đây Chánh tổng Thanh-quil là Nguyễn-Trác thời, trong tổng có ba người ra ứng cử mà trong số kỷ có hai người sau này:

Một người là Phạm Huân, phó tổng đương kim là người trước kia đã trốn trốn học ngàn mới làm được chức ấy. Những điều tình tệ của và không biết kể, như vụ nhỏ bìa ở làng Quảng-bản và ăn tiền rồi thả đi; và nuôi một tên bợm tiền-án ở trong nhà, tôi lại không để tại xích-hậu; chợ Cẩm - sa thì mẹ và mua bán hà hiếp người ta. Ở làng Phong hồ thì chỉ và chứa bạc lự-do, 5 có và làm Phó tổng. Và lại bắt dân đắp đường từ nhà và đến Vinh-diện, nói đường ấy là đường tổng, còn các đường khác thì bỏ đi. Nói tóm lại: đã ít chứ mà tình tình lại không tốt.

Một người nữa là Trần-Du, bầu gánh bát bội, đã 2 lần bị án xuy, dân trong tổng không ai tin phục cả. Mấy ngày này dư-luận phản văn lắm. Người ra ứng-cử đều không thể tin nhiệm được thì đến ngày bầu thăm sẽ ra sao?

Dân trong tổng

BÌNH-ĐÌNH

(TUY-PHƯỚC)

Cuộc rước cầu « Côm »

Ngày 15 tháng năm kỷ giả đi ngang qua phủ Tuy-phước thấy có pháp phối, trống vang tai, ngừng chân lại xem mới biết là một cuộc rước « côm ».

Kỳ thi thành chung (Diplôme d'Etudes complémentaires) mới rồi, ở phủ Tuy-phước có đậu được hai người, Lê phái-Hiệp (làng Lục - chánh) và Nguyễn-Tráp (làng Tân-lộc). Ở hạt này cũng hiếm người đậu, nên các người hào phú trong hạt xin mở ra cuộc tiếp rước, trước và đình vẫn chỉ tại làng Trung-tin để « bài tỏ », xong cậu nào về làng này, ngõ thiết là « vinh diện ».

Nghe đầu cuộc rước « côm » này làng cũng tòn đến hàng trăm.

Mặc-lịch đi học là cốt để làm quan nên làm cách vịnh loa báo huyện, học mới khác gì thì bắt cô ngày xưa đâu?

Cô-hồn

QUYNHON

Những đống khuyết điểm trong thành phố

Một thành phố dân cư đông đảo, cần phải cho có trật tự, phải cho sạch sẽ... Thành phố Quinhon có nhiều đống khuyết điểm, xin kể mấy đống quan thiết nhất, ngõ hầu quan trên lưu ý.

1) Trong thành phố bao nhiêu xe camion, xe nhà chỉ đi có một đường lớn; một ngày 20, 30 chuyến xe qua lại, bụi bay đầy đường, dân làm sao chịu nổi! Xe chạy 30 đến 40 km một giờ nên thường hay đến tạnh mệt người ta; trong mấy năm nay những cái nạn xe hơi xảy ra luôn.

2) Thành phố Quinhon và tỉnh Bình định, dân từ đông, mà chỉ có một nhà thương nhỏ, một phòng ba bốn cái giường cho người bệnh nằm! Ngày thường đã phải thiếu chỗ nằm, nếu có bệnh truyền nhiễm thì thành phố này sẽ ra thế nào?

3) Cầu tiêu cũ cho dân cư làm lắm. Quinhon rộng dài cũng khá thể mà chỉ có một nhà tiêu nhỏ tại chợ. Thế có hại cho vệ sinh không?

Mong sao quan Công sứ lưu ý đến mấy đống khuyết điểm kể ra trên.

PHAN-THANH-KHUYẾN

PHÚ-YÊN

(TUY-AN)

Thôi mà tin ở hương thôn
Tên thầy chùa làng Phú-phong là người ở trong làng cũ ra giữ chùa. Bính-sinh thấy ta rượu chè, cờ bạc không có ngón gì chùa. Vào khoảng trung tuần tháng 5 ta nghe ở Nha-trang có mở trường kỳ, tầy lần mò vào xin làm chức « tuần chiếu ». Thầy mang bằng về xin làng rước bằng ấy đến chùa. Tôi nghiệp cho mấy ông làng, sẵn lòng kinh phạt đến chùa; lấy lục vừa xong, cụ Cả hỏi thầy rằng: Từ nay về sau kêu thầy là ông gì? - Kêu là « Tuần » chứ gì! Ấy, thầy chùa sinh nguy đấy!

Cổng trong khoảng tháng 4 tháng 5, trong làng có đến 3 đám ăn-tạ thổ thần trước; ban đầu ông Cầu hương cụ, Hương-kiểm rồi đến Hương-bản. C) thế bọn phủ - thủy mới lừa người được chứ!

Cái thói mê - tín trong hương-thôn không biết đến ngày nào mới tiêu một đi được!

Huỳnh-như-Lưu

PHAN-THIỆT

Sao gọi mậu mại?

Nguyễn anh em họ Dương ở Phan-thiết, được ăn phần thừa âm của ông ngoại (Hoàng Mổ). Trong những đám ruộng ấy, có số ruộng Loai 17 mẫu, phần làm đôi, một nửa là hương hỏa của Dương đình Hòa. Hoa dâu, nguyệt nghèo, đem ruộng thực cho Huyện Đay; Dương đình Thảo đứng làm chứng. Sau Hoa chết, Thảo lảng

thực thành ra bốn lợi 1.000\$ 00. Một người em thứ nữa tên là Dương bính, Trọng không rõ đầu đuôi vào đơn xin rút phần hương hỏa ra, tổng đồng từ 1927 tới nay là 1929 mà chưa xong!

Gần đây hương chức Ma làm cũng xin chức ruộng ấy nói trước kia là công điền, đoạn mãi cho ông Hoàng Mổ, từ Thành thái đế nhĩ, (1895), giá là 1.600 quan tiền kềm. Quan Phủ Hàm Thuận cho đôi tên Thảo và dạy phải cho làng Ma làm chức, không thì bị án « Mậu mại mậu mại » (Công điền công thổ bất đắc mại mại mà!). Nhưng luật Gia long cũng có nói: « Cấm nào mình làm chủ trên 30 năm thì không ai việc gì mà tranh lại được. Nay ruộng bán đã quá hạn thì ăn mậu mại đó ai chịu bây giờ? » Hương chức làng Ma làm đồng thủ ký bản dứt, ông Hoàng Mổ là người mua, người ăn gia (tài trợ) tiếp là Hoàng thị - Mổ, người ăn gia tài gián tiếp là Dương đình Hòa cũng đều chết cả rồi. Duy còn Dương đình Thảo là người chứng có dính líu tang thực, song bắt Thảo thì phải xét con cháu của Hương c ưc Ma làm mà làm ăn luôn mới phải. Chánh danh thủ phạm là Huỳnh Đay và anh lý trưởng: ruộng có văn khiếu, lý trưởng không coi là ruộng gì sao dám nhận, tên Đay không coi ruộng gì mà dám thực? Hoa và Thảo đối mặt thấy của gia tài ăn 2 lợp rồi thì biết gì là mậu, là chánh. Nói mà nghe thế, chứ nay quá hạn rồi tưởng quan phủ bắt phải chức không khác của cũ vào luật nào cả.

Vậy mong quan xét lại chuyện này thì mới khỏi có người bị oan.

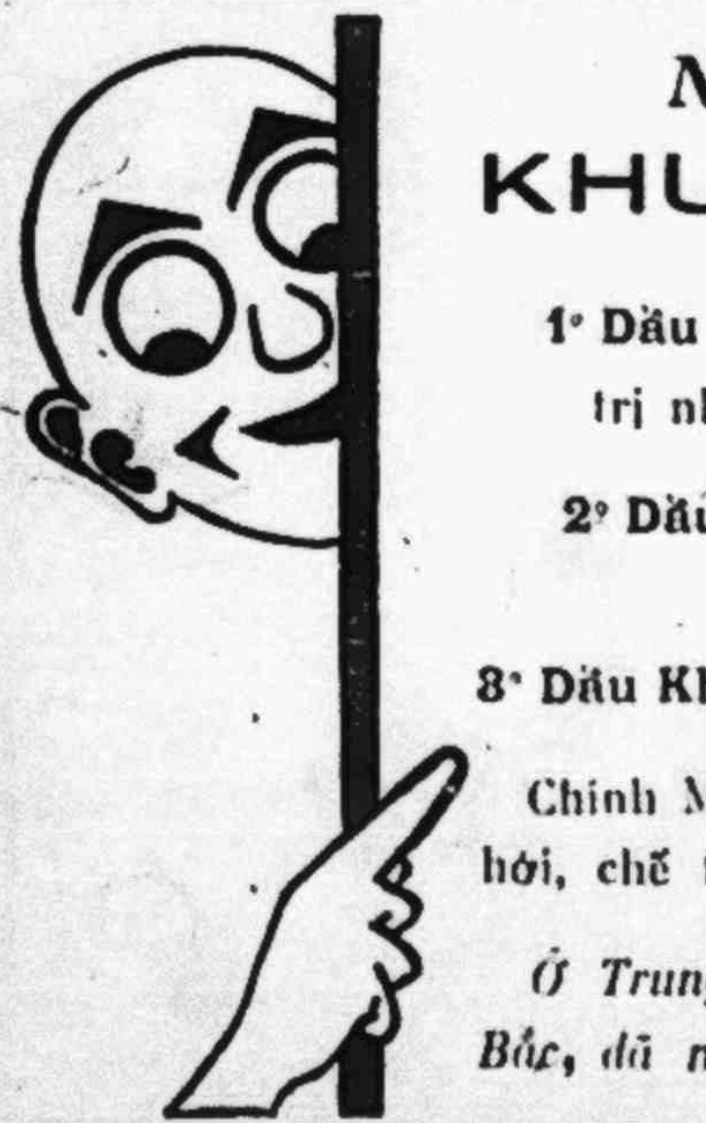
Tiêu Yên

BÌNH-THUẬN

(TUY-PHONG)

Lạ hơn làng khác!
Làng Bình thuận chúng tôi có đến 617 dân-trang năm nào làng bầu hương chức cứ mỗi người là 20\$, năm nay lại bầu mỗi người là 40\$. Lạ thật!

Dân thì nghèo, không có công phải chạy mà nộp cho đủ số; rồi đem nộp quan mỗi người là 4\$ 70, có dư



Nên dùng dầu KHUYNH - DIỆP

Vì:

1° Dầu Khuyh-Diệp rất hay; trị nhiều chứng rất thần hiệu.

2° Dầu Khuyh-Diệp giá rẻ; ve nhỏ có 0 \$ 10

3° Dầu Khuyh-Diệp rõ là nội-hóa;

Chính M. VIÊN-ĐỆ, distillateur Đứng-hời, chế tạo ra.

Ở Trung-kỳ cùng trong Nam ngòi Bắc, đã nhiều nơi có đại-lý.

MAO HIỂN NỮ HIỆP

(PHÚC-NHỊ-MA-TU TRINH-THẨM-ÁN)

Dịch - giả: X-L-T-C-T-U

56 zi

(Tiếp theo)

CHƯƠNG THỨ SÁU

Lời mở đầu của nàng thư ký

THANG-ÁN

Lúc bấy giờ, hai ta theo chủ NGAI-TU vào trong phòng ngủ, những đồ cần dùng đều sẵn đó cả. NGAI-TU bước chơn ra, ta liền khóa cửa lại, nằm ngay trên giường, xoay lại bên ta mà hỏi rằng:
- Đắc xem trong bản đồ ấy, có cái gì phải minh thêm không?
- Tôi xem trong bản đồ là vì nghĩ rằng một số nhà xưa, hoặc giả về cách kiến trúc, có chỗ bị một gì không, nhưng cái đồ pho - bản này, tôi xem ra hươ hươ, sáng chẳng qua phụ dền bề ngoài

mà thôi, tôi đã vào nơi phòng da - bửu khảo sát kỹ càng, mà không thấy một manh gì. Thế là tôi đã lên một đoạn suy nghĩ và một hồi công phu mà không được cái gì cả.

Ta nghe lời bạn ta nói, có hơi phân nân, ngồi giây phút mà bảo rằng:

Sao bác nói thế? Việc trong đời, có lẽ gì trăm đầu trăm nên mà không có sự bố công hay sao? Tôi mất công một lý mà đã ngã lòng lần chi, có ý buồn bã, đều đã thất vọng không hợp với cái tư cách một nhà đại trình-thám. Hướng chỉ cái lý tưởng đó, về bên bác khảo sát trong lúc hiện tại, giống như đã thất bại, mà về bên ta có nhy được một ít tiền bạc, lại có thể nhàn đó mà suy tìm được nhiều mới bị một, hoặc giả sẽ có cái hiệu quả lạ lùng chưa biết chừng. Ta nói thế, nhàn nhàn cần chuyển lịch sử vận động mà NGAI-TU mới kể trên cho bạn ta nghe, bạn ta nghe xong, xớng va! ngồi đấy, lấy làm hứng thú lắm nói rằng:

Tôi lúc mới thấy cái động này đã có lòng nghi, vô luận truyện lịch truyện lại đó, có cái giá trị đáng nghiên cứu cũng không, nhưng biết chắc một điều là cái động này có một ngổ thông với nơi khác, bởi một con đường loại đạo (đường thông đi lại dưới đất), đó là một sự đoán hân được. Dưới hòn núi đá trong vườn này mà còn có đường loại đạo, phòng đa-bửu này, địa vị lại ở chính giữa sở nhà, hoặc giả là cái chính cung của Giáo-hoàng ngày trước nên làm ra cái đường hầm này, để phòng lúc hoân cấp lui trốn lánh cho tiện, cũng chưa biết chừng. Thôi ngày mai mình phải thám hiểm tới đó mà nghiên cứu một hồi, may ra có tìm được manh mối gì không.

Ta nghe bạn ta nói thế, nào cần ta nó lại xoay lại một khác, bảo bạn ta rằng:

Cứ như lời NGAI-TU mới nói: « Ở trong cung Giáo Hoàng La mã, không ra đến đây được », câu đó tôi cũng lấy làm nghi lắm. Một khoảng

đường khác cho người ta qua lại dễ khỏi đi theo ngõ đường phòng Đa bửu, công việc làm bị mật mà sau nghĩ ra có người biết được, tức là không được kín nhiệm. Xem thế thì một đoạn dữ-sử truyền ngoại đó, chưa chắc có thực mà hoặc giả lại che đậy một những sự thực chưa biết chừng. Bạn ta nghe lời ta bản, vỗ tay mà nói rằng:

- Đoạn bác nói mới rồi, thật có cái gì tưởng nhà trình-thám đại gia, tôi rất lấy làm bội phục.

Nói rồi xoay lại đứng giây, đi vài vòng, rồi hồi nhiên dừng lại, đi từng bước một, xem cách cần thận. Trong lúc đêm thanh người vắng, từ bề lưng ngẩng, cái liếng giây đi trên mặt ván lồi dãi, nghe có vẻ kỳ quái. Ta vừa thấy bạn ta hành động như cách phong diện, trong lòng cũng lấy làm lạ, nhưng cứ việc làm thình đi xem. Bạn ta đi được chừng một vài trăm bước, lại nơi bạn lấy cây đa-lông, vừa đi vừa động cây đa-lông trên mặt ván, vừa động thì cái liếng nó lại càng

kêu lên. Cách cử động như thế, nếu không phải là người thám gia, biết bác ta thường có cái trạng dạng quái gở, thỉnh linh mà thấy cách cử động kỳ khôi như thế, kêu cũng không nghe, hỏi cũng không trả lời, và cả hai người ở chung một nơi, những người nhút gan, không khỏi sinh lòng kinh hoảng, Ta tuy biết rằng bác ta làm thế, là có duyên cớ ở trong, nhưng cũng không hiểu rõ mà nói ra cho mình nghe được, nên chỉ ngồi im trên giường, để xem bác ta hành động một mình. Gần hai mươi phút đồng hồ bác ta trên thoả mở hời, chảy giọt như nước, miệng thì thổ mơnh, cách một nhọc lắm, bác ta mới bước ba-lông ra, nằm ngang trên giường mà nghĩ. Khi đó ta mới dám hỏi: - Vậy chờ hồi này đến giờ, bác thì nghiệm cái gì vậy?

Bạn ta thở ra một hơi dài mà trả lời rằng:

- Một hồi tôi vừa khen bác có cái khi lúc nhà đại trình - thám, để đầu một một nhảy mất mà trở

ra ngu khờ, đến cái tri-thức thường thường như thế mà cũng không nghĩ đến. Tôi nay đã nhọc, và nói chuyện đó cũng mệt, cái sự tình trước mắt này vậy đầu đưa trẻ con ba tuổi cũng hiểu được, cần gì bác phải hỏi tôi. Bác mà muốn theo chơn nhà trình thám thì phải tự đi xét cho rõ, mới mong không phụ cái danh nhà đại trình thám, nếu chỉ nghe những lời nói gió nơi miệng người, thì không ăn thua vào đâu cả. Từ đó trở đi liếng nói nhỏ dần, nghe không rõ ràng, ta xoay lại thì thấy bạn ta đã ngủ kho kho, và đã vào trong làng mộng. Bạn ta đã không muốn nói, ta có thể giây mà hỏi cũng vô ích, chỉ bằng ta cũng đi nghỉ, tự mình suy nghĩ cái tình hình cử động của bạn ta, để đầu lảng lảng một hồi, cơn ma ngủ lên rồi, không đầy một khắc đồng hồ, trục xe trong nhà ngừng lại không xoay nữa, ta cũng theo vào trong mộng luôn.

(Còn nữa)

Là một thứ thuốc trị các chứng sốt rất rất thần hiệu
Hiện thuốc PHAM - DOAN - DIEM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại ĐÔNG DƯƠNG

Imp. 10116 TIENG-DAN HUE